

BÁO CÁO
Sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp 2013
(Tài liệu phục vụ Kỳ họp thứ 9 - HĐND tỉnh khóa XVII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 2875/VPCP-PL ngày 09/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về sơ kết 05 năm thi hành Hiến pháp năm 2013 và Công văn số 1641/BTP-PLHSHC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tư pháp về việc tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp 2013, UBND tỉnh báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp 2013 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH HIẾN PHÁP

1. Kết quả đạt được

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Nghị quyết số 64/2013/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội quy định một số điểm thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nghị quyết số 718/NQ-UBTVQH13 ngày 02/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai Hiến pháp 2013, cụ thể:

- Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 08/4/2014 về triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013.

- Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 31/10/2014 về tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong đó nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục tuyên truyền Hiến pháp, rà soát các văn bản QPPL trái Hiến pháp để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với các quy định của Hiến pháp 2013. Trong đó, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện, đồng thời giao trách nhiệm cụ thể cho Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể; HĐND- UBND các cấp; các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp; đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, Ban Tuyên

giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị xã hội của tỉnh chỉ đạo, phối hợp triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao phù hợp với ngành, đơn vị.

Trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị; HĐND- UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã kịp thời xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp 2013; quán triệt, thực hiện đồng bộ, toàn diện, thống nhất và hiệu quả nội dung của Hiến pháp đến tất cả cán bộ, công chức, quần chúng nhân dân trong phạm vi quản lý của ngành, đơn vị.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp

UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai Hiến pháp 2013 cho Lãnh đạo chủ chốt các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; Lãnh đạo chủ chốt HĐND- UBND cấp huyện và báo cáo viên pháp luật cấp huyện. Sau Hội nghị, các cấp, ngành, địa phương tiến hành tổ chức Hội nghị quán triệt tại cơ quan, đơn vị mình và tuyên truyền đến nhân dân nội dung, ý nghĩa của Hiến pháp 2013.

Các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh, HĐND- UBND các cấp thực hiện tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Hiến pháp 2013 bằng nhiều hình thức như: tổ chức Hội nghị tọa đàm, biên soạn tờ gấp, sách, tài liệu tuyên truyền, đăng trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị, xây dựng chuyên trang chuyên mục, phóng sự, pano, áp phích, bảng tin, chương trình hỏi đáp trên PTTH....

Giai đoạn từ năm 2014-2019, Ban Tuyên giao Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị- xã hội, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 34 Hội nghị tuyên truyền Hiến pháp, 8 cuộc tọa đàm về các điểm mới của Hiến pháp 2013 cho hơn 6000 lượt người. Phát hành hơn 7.000 tài liệu phổ biến pháp luật miễn phí, 842 tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng. Phát hành 6.000 tờ gấp tìm hiểu các quyền dân sự trong Hiến pháp năm 2013. Biên soạn 700 cuốn sách hỏi đáp về các quyền dân sự, chính trị được quy định trong Hiến pháp năm 2013 cấp phát cho 21 huyện, thành, thị xã. Tổ chức lễ phát động và cuộc tuyên truyền lưu động pháp luật về quyền công dân trong Hiến pháp năm 2013 tại một số đơn vị cấp huyện. Biên soạn 07 chương trình phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật về các quyền công dân trong Hiến pháp 2013 bằng nhiều hình thức như: thi viết, sân khấu hóa. Tuyên truyền Hiến pháp năm 2013 thông qua sinh hoạt “Ngày pháp luật”; xây dựng các phóng sự chuyên đề về tình hình triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; phát hành mỗi năm 07 số tạp san Pháp luật và Đời sống của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, trong đó có 03 số chuyên đề về tìm hiểu Hiến pháp 2013; các bản tin của các Ban, ngành cũng dành nhiều số chuyên đề để tuyên truyền Hiến pháp 2013.

Các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh tích cực triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền Hiến pháp như: xây dựng phóng sự, tọa đàm; chương trình hỏi đáp Hiến pháp trên truyền hình; đăng các tin, bài tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Hiến pháp. Tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền Hiến pháp và các văn bản pháp luật mới với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: tọa đàm, hội nghị tập huấn (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Tỉnh Đoàn, Ban Dân tộc, Hội Cựu chiến binh, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Hội Luật gia,...); xây dựng chuyên trang, chuyên mục phổ biến Hiến pháp và luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, báo, tạp chí của Sở, ngành (Đài PTTH tỉnh, Sở Công thương với Bản tin Công thương, Hội Nông dân với Bản tin Tiếng nói nhà nông...); tổ chức thi tìm hiểu pháp luật với nhiều hình thức; ký kết chương trình phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí để thực hiện tuyên truyền pháp luật chuyên ngành (Sở Tài nguyên và Môi trường...). Bên cạnh đó, một số cơ quan, đơn vị còn phổ biến các văn bản pháp luật về ngành và nội dung pháp luật có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị và hội viên của tổ chức mình. Hướng ứng Ngày pháp luật Việt Nam 09/11, các cấp, ngành, địa phương đã tổ chức tuyên truyền qua băng rôn, nói chuyện chuyên đề về Hiến pháp 2013 (Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn lao động tỉnh, Đảng ủy khối doanh nghiệp, Tỉnh đoàn...).

Trong đó, Cuộc thi viết tìm hiểu Hiến pháp 2013 được phát động và tổ chức sâu rộng trên phạm vi toàn tỉnh thu hút trên 100.310 bài dự thi của cán bộ, người dân, học sinh, sinh viên, người lao động... từ những người nhỏ tuổi nhất 11 tuổi đến những người nhiều tuổi nhất 83 tuổi với nhiều bài dự thi đạt chất lượng, mang tính nghiên cứu, tuyên truyền cao. Cuộc thi là đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý rộng khắp, là một hình thức tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp tạo hiệu ứng lan tỏa rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế, bảo đảm toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Cuộc thi đã tạo nên hiệu quả tích cực góp phần làm nền tảng và nhân rộng sinh hoạt chính trị, pháp lý của mọi tầng lớp nhân dân. Năm 2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 521/KH-UBND về tổ chức cuộc thi sáng tác kịch bản, tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật về các quyền dân sự, chính trị trong Hiến pháp 2013 trên địa bàn tỉnh thu hút hơn 233 tác phẩm kịch bản, tiểu phẩm dự thi với nhiều bài dự thi đầu tư có giá trị làm tài liệu tuyên truyền Hiến pháp cho cán bộ và nhân dân.

HĐND - UBND các huyện, thành phố, thị xã cũng tích cực tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp 2013 đến cán bộ và nhân dân bằng nhiều hình thức như: chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin tiến hành đăng tải toàn văn Hiến pháp và các

văn bản, tài liệu triển khai thi hành Hiến pháp trên Công thông tin điện tử và Bản tin của huyện; tăng cường lượng tin bài về Hiến pháp trên các bản tin của Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện. Cấp phát tài liệu Hỏi&Đáp về Hiến pháp năm 2013 cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; cung cấp tài liệu cho các tủ sách pháp luật; in nội dung tuyên truyền Hiến pháp qua cụm pano, áp phích, bảng tin, băng rôn; thực hiện tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, phát sóng liên tục hàng tuần nội dung của Hiến pháp để thu hút sự quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật của tất cả các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, chiến sỹ, lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp huyện còn tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nội dung của Hiến pháp bằng nhiều hình thức, trong đó có việc thông qua sinh hoạt “Ngày pháp luật” hàng tháng, nói chuyện chuyên đề, tổ chức tọa đàm, trao đổi các nội dung của Hiến pháp...

Theo báo cáo tổng hợp của 21/21 HĐND- UBND cấp huyện, từ năm 2014 đến tháng 6/2019, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 2243 hội thảo, hội nghị, tọa đàm, tập huấn với 282.007 lượt người được tuyên truyền phổ biến các nội dung của Hiến pháp 2013.

Cuộc thi “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh đã được tổ chức ở tất cả các địa phương trên địa bàn tỉnh với 160.513 bài thi; số lượng sách, công trình nghiên cứu, tờ rơi, tờ gấp là 61.833.

1.3. Công tác rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp năm 2013

Hoạt động rà soát văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên, hàng năm UBND tỉnh tiến hành rà soát các văn bản QPPL trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết xử lý văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành và Quyết định xử lý văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, cụ thể:

a) Cấp tỉnh

Năm 2015, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 về việc xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2014 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, cụ thể: Xử lý 172 Nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2014 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành thuộc phạm vi, đối tượng rà soát: Giữ lại 103 Nghị quyết (bao gồm cả 14 Nghị quyết hết hiệu lực một phần) để tiếp tục thi hành thống nhất trên địa bàn tỉnh; Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 40 Nghị quyết; Hết hiệu lực thi hành một phần: 14 Nghị quyết; Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế: 29 Nghị quyết.

Trên cơ sở Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do UBND ban hành từ 31/12/2014 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, gồm 847 văn bản (trong đó Quyết định: 657 văn bản; Chỉ thị: 190 văn bản). Trong đó, tiếp tục thi hành 396 văn bản còn hiệu lực (314 Quyết định và 82 Chỉ thị, bao gồm cả văn bản hết hiệu lực một phần); Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 236 văn bản (170 Quyết định và 66 Chỉ thị); Hết hiệu lực thi hành một phần 23 văn bản (Quyết định); Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế 215 văn bản, bao gồm 173 Quyết định và 42 Chỉ thị.

Năm 2016, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 về việc xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2015 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, cụ thể: Xử lý 159 Nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2015 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành thuộc phạm vi, đối tượng rà soát: Giữ lại 85 Nghị quyết (bao gồm cả 8 Nghị quyết hết hiệu lực một phần) để tiếp tục thi hành thống nhất trên địa bàn tỉnh; Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 45 Nghị quyết; Hết hiệu lực thi hành một phần: 8 Nghị quyết; Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế: 29 Nghị quyết.

Năm 2017, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 về việc xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2016 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, cụ thể: Xử lý 145 Nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2016 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành thuộc phạm vi, đối tượng rà soát: Giữ lại 101 Nghị quyết (bao gồm cả 08 Nghị quyết hết hiệu lực một phần) để tiếp tục thi hành thống nhất trên địa bàn tỉnh; Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 26 Nghị quyết; Hết hiệu lực thi hành một phần: 08 Nghị quyết; Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế: 18 Nghị quyết.

Trên cơ sở Nghị quyết số 06/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 6233/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do UBND ban hành từ 31/12/2016 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, gồm 893 văn bản. Trong đó, tiếp tục thi hành 435 văn bản còn hiệu lực (bao gồm 41 văn bản hết hiệu lực một phần); Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 210 văn bản; Hết hiệu lực thi hành một phần 41 văn bản; Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế 148 văn bản.

Năm 2018, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 về việc xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2017 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, cụ thể: Xử lý 146 Nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành từ ngày 31/12/2014 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành thuộc phạm vi, đối tượng rà soát: Giữ

lại 122 Nghị quyết (bao gồm cả 10 Nghị quyết hết hiệu lực một phần) để tiếp tục thi hành thống nhất trên địa bàn tỉnh; Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 10 Nghị quyết; Hết hiệu lực thi hành một phần: 10 Nghị quyết; Cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế: 14 Nghị quyết.

Trên cơ sở Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL do UBND ban hành từ 31/12/2018 trở về trước đang còn hiệu lực thi hành, gồm 683 văn bản. Trong đó, tiếp tục thi hành 634 văn bản còn hiệu lực (bao gồm 51 văn bản hết hiệu lực một phần và 159 văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ); Hết hiệu lực thi hành toàn bộ 49 văn bản; Hết hiệu lực thi hành một phần 51 văn bản; Cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ 159 văn bản.

b) HĐND- UBND cấp huyện

Đối với kết quả xử lý văn bản theo Danh mục các văn bản mà HĐND, UBND các cấp cần phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với Hiến pháp năm 2013 kèm theo Báo cáo số 340/BC-BTP ngày 09/12/2014 của Bộ Tư pháp về kết quả rà soát, lập danh mục đề xuất VBQPPL cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, tỉnh Nghệ An có Chỉ thị số 08/2013/CT-UBND ngày 10/5/2013 của UBND huyện Quế Phong về tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã Cẩm Muộn, Quang Phong, huyện Quế Phong, trong đó có quy định: “*tăng cường kiểm tra công tác tạm trú tại địa phương, không đăng ký tạm trú cho các đối tượng người địa phương khác khi phát hiện thấy có dấu hiệu vào địa phương để khai thác vàng hoặc hoạt động khoáng sản trái phép*”. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 23, Hiến pháp năm 2013 quy định: “*Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định*”. Điều 10 Luật Cư trú 2006 quy định các trường hợp bị hạn chế cư trú gồm: “1. Người bị cơ quan tiền hành tố tụng có thẩm quyền áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. 2. Người bị Toà án áp dụng hình phạt cấm cư trú; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án, được hưởng án treo hoặc đang được hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù; người đang bị quản chế. 3. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ thi hành”. Đối chiếu với các quy định trên thì việc UBND huyện Quế Phong ban hành văn bản chỉ đạo cho Công an huyện không đăng ký tạm trú cho các đối tượng người địa phương khác khi phát hiện thấy có dấu hiệu vào địa phương để hoạt động khai thác vàng trái phép là trái với tinh thần, quy định của Hiến pháp năm 1992, 2013. UBND huyện Quế Phong đã bãi bỏ văn bản trên tại Quyết định

số 872/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND huyện Quế Phong về việc bãi bỏ các điểm, khoản, điều trong các văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật.

1.4. Về việc các cơ quan nhà nước triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp

HĐND - UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của địa phương để triển khai thi hành Hiến pháp. Các cơ quan đơn vị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, HĐND- UBND cấp huyện đã chủ động bám sát nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 08/4/2014 để triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp, cụ thể:

- Sở Tư pháp: Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức hội nghị, tổ chức cuộc thi tìm hiểu Hiến pháp, cuộc thi sáng tác kịch bản, tiểu phẩm tuyên truyền quyền dân sự, chính trị trong Hiến pháp 2013; Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản QPPL phù hợp với Hiến pháp và các văn bản QPPL mới ở Trung ương và tỉnh; Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh in và cấp phát tài liệu, tờ rơi; tổ chức bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên về nội dung của Hiến pháp.

- Các cơ quan, phương tiện thông tin đại chúng: Thường xuyên đăng tải, phổ biến Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 64/2013/QH 13 của Quốc hội, Nghị quyết số 718/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị số 19-CT/TU của Tỉnh ủy, các văn bản của HĐND tỉnh, UBND tỉnh về triển khai thi hành Hiến pháp và những nội dung cơ bản của Hiến pháp. Thường xuyên phản ánh tình hình triển khai thi hành Hiến pháp trên địa bàn huyện; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần phê phán những nhận thức sai trái, lệch lạc, mờ hồ về Hiến pháp, đảm bảo Hiến pháp được tôn trọng, tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh trong đời sống xã hội.

- Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Hải quan tỉnh: Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp của ngành mình; Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và những nội dung cơ bản của Hiến pháp đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân; Chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; Phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời đấu tranh, ngăn chặn những hành vi lợi dụng dân chủ để tuyên truyền, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước trong quá trình triển khai thi hành Hiến pháp.

- Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí triển khai thi hành Hiến pháp ở cấp tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, các cấp, các ngành, các địa phương về kinh phí thực hiện việc triển khai thi hành Hiến pháp theo qui định.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh: Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp trong phạm vi cơ quan, tổ chức mình nhằm nâng cao nhận thức của thành viên, hội viên về Hiến pháp, tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, ý thức trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp. Đăng tải Tài liệu tuyên truyền Hiến pháp theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương trên Cổng thông tin điện tử; tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần phê phán những nhận thức sai trái, lệch lạc, mơ hồ về Hiến pháp đảm bảo cho Hiến pháp được tôn trọng, tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh trong đời sống xã hội, đồng thời thông qua công tác tuyên truyền để đấu tranh với các thế lực thù địch, cơ hội chính trị lợi dụng việc ban hành Hiến pháp để xuyên tạc, phủ nhận đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Tích cực tham gia ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận và các văn bản pháp luật khác theo yêu cầu, đề nghị; Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến những nội dung cơ bản của Hiến pháp đến các thành viên, hội viên nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, tuân thủ và chấp hành Hiến pháp.

- Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp của ngành, trong đó tập trung quán triệt, phổ biến đầy đủ tinh thần và nội dung của Hiến pháp, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về Hiến pháp, tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp; Tích cực tham gia ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung các văn bản về tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và các văn bản pháp luật khác theo yêu cầu, đề nghị.

- HĐND- UBND cấp huyện: Tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị; Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp của cơ quan, đơn vị để báo cáo UBND tỉnh. Tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai Hiến pháp cho cán bộ, công chức trong ngành mình; Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản QPPL phù hợp với Hiến pháp và các văn bản QPPL mới ở Trung ương, cấp tỉnh; tổ chức các cuộc thi, Hội thi về Hiến pháp theo kế hoạch.

- Các trường học trên địa bàn tỉnh: Đại học, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm dạy nghề và Trung tâm kĩ thuật hướng nghiệp dạy nghề: Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp của đơn vị; Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản chỉ đạo của các cấp và đặc biệt là những nội dung cơ bản, những điểm mới được sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp đến cán bộ, công chức, viên chức, học sinh thuộc phạm vi quản lý; Tham gia tích cực vào việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, cập nhật, biên soạn lại tài liệu, bài giảng để giảng dạy về Hiến pháp đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Hiến pháp và chức năng nhiệm vụ của cơ sở đào tạo.

II. HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thi hành Hiến pháp 2013 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

a) Công tác tuyên truyền PBGDPL

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật cán bộ pháp chế các Sở, Ban, Ngành chưa có kinh nghiệm, kỹ năng tuyên truyền PBGDPL, đồng thời kiêm nhiệm nhiều công việc khác, trình độ chuyên môn nghiệp vụ không đồng đều nên còn lúng túng trong quá trình thực hiện, ảnh hưởng đến chất lượng tuyên truyền.

- Công tác phối hợp tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật của một số ngành, đơn vị, địa phương chưa được thường xuyên và chặt chẽ.

b) Công tác rà soát văn bản QPPL

- Việc rà soát, đề xuất bổ sung vào danh mục ban hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành của một số sở, ngành còn chậm, chưa chủ động; cán bộ pháp chế chủ yếu làm công tác kiêm nhiệm chưa nắm rõ các quy định tại văn bản của Trung ương để tham mưu, đề xuất xây dựng văn bản quy định chi tiết do ngành mình quản lý, do đó một số văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành chưa đảm bảo thời gian theo quy định của văn bản cấp trên. Một số đơn vị cấp xã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương với các quy định của Hiến pháp, pháp luật còn lúng túng. Một số quy định pháp luật hiện hành còn thiếu thống nhất, đồng bộ, gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện...

- Quá trình rà soát văn bản đòi hỏi phải tập hợp được đầy đủ các văn bản và phải xác định chính xác tình trạng hiệu lực của văn bản, sự phù hợp, thống nhất của văn bản trong hệ thống văn bản QPPL. Tuy nhiên, khối lượng văn bản qua các thời kỳ rất lớn, có sự biến động về địa giới hành chính, công tác lưu trữ tại các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước còn nhiều bất cập, một số đơn vị không xác định được chính xác các văn bản thuộc trách nhiệm hệ thống

hóa của đơn vị mình, không cung cấp được thông tin liên quan đến văn bản. Do đó, việc thống kê, tập hợp văn bản để tiến hành rà soát, xác định các nội dung trái Hiến pháp, pháp luật hoặc hết hiệu lực và còn hiệu lực gặp nhiều khó khăn.

c) Công tác kiểm tra, báo cáo, nguồn lực đảm bảo

Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thi hành Hiến pháp ở một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức và chưa thực hiện thường xuyên. Việc kiểm tra triển khai thi hành Hiến pháp 2013 chủ yếu lồng ghép vào kiểm tra công tác PBGDPL của Hội đồng phối hợp PBGDPL; kiểm tra công tác văn bản; công tác theo dõi thi hành pháp luật hàng năm, không tham mưu kế hoạch kiểm tra riêng.

Công tác báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện đúng yêu cầu đề ra, nhiều cơ quan, địa phương đã triển khai thực hiện tốt nhưng báo cáo chậm nên số liệu tổng hợp, đánh giá việc triển khai thực hiện chưa đảm bảo chính xác, phù hợp.

Đối tượng triển khai thi hành Hiến pháp có sự chênh lệch về nhận thức, trình độ. Trong khi đó đội ngũ báo cáo viên chủ yếu là kiêm nhiệm, do đó kết quả tác động của công tác tuyên truyền, giới thiệu Hiến pháp còn có hạn chế nhất định.Kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác triển khai Hiến pháp chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; chế độ đãi ngộ cho những người thực hiện nhiệm vụ này còn chưa được quan tâm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Một số văn bản luật chậm được sửa đổi, bổ sung theo quy định của Hiến pháp, dẫn đến thiếu hoặc chồng chéo trong thực hiện. Tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế, một số quy định pháp luật dù tư tưởng, tinh thần có tiền bối nhưng chậm đi vào cuộc sống do thiếu các điều kiện bảo đảm (nhân lực, kinh phí, tổ chức bộ máy...); ý thức tuân thủ pháp luật của một số bộ phận cán bộ, công chức và các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc; thiếu cơ chế kiểm tra, theo dõi, việc đánh giá tác động kinh tế - xã hội của đạo luật sau khi đã có hiệu lực thi hành...

- Việc tham gia góp ý xây dựng luật và các văn bản pháp quy phạm pháp luật mới chỉ tiến hành khi được cơ quan Nhà nước đề nghị; một số nội dung ở một số dự thảo Luật được nhân dân, xã hội quan tâm nhưng chưa được cơ quan chủ trì soạn thảo thông tin, giải đáp kịp thời. Góp ý của Ủy ban MTTQ các cấp và tổ chức thành viên có khi còn mang tính hình thức, thiếu cơ chế về trách nhiệm tiếp thu và phản hồi. Thời gian gửi lấy ý kiến không bảo đảm quy định; hồ sơ, tài liệu gửi lấy ý kiến không đầy đủ, sơ sài, thiếu các thông tin cần thiết...

- Việc tìm hiểu, thực hiện hoạt động rà soát văn bản tại nhiều cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ, chưa đúng quy định. Nhận thức về trách nhiệm thực hiện, tầm quan trọng của công tác rà soát văn bản tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, nhiều đơn vị coi đây là nhiệm vụ của cơ quan tư pháp nên không chủ động, tích cực, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ nên ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng rà soát, hệ thống hóa văn bản.

- Số lượng cán bộ, công chức thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản, công tác PBGDPL còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ, chủ yếu là kiêm nhiệm. Ngoài ra, việc rà soát văn bản, tuyên truyền pháp luật là công việc khó, đòi hỏi không chỉ có kiến thức về pháp luật mà còn phải có kiến thức chuyên môn về lĩnh vực văn bản điều chỉnh cũng như kỹ năng tuyên truyền PBGDPL.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Việc triển khai thi hành Hiến pháp được tiến hành rất khẩn trương với khối lượng công việc lớn, phức tạp, nhất là nhiệm vụ rà soát VBQPPL, đòi hỏi phải đầu tư nhiều thời gian, công sức trong khi hệ thống lưu trữ chưa đầy đủ và bất cập, các điều kiện bảo đảm về kinh phí, cơ sở vật chất và biên chế còn hạn chế.

- Nghị định số 55/2011/NĐ-CP có hiệu lực thi hành hơn 06 năm nhưng đến nay Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ chưa ban hành Thông tư liên tịch về tiêu chuẩn đội ngũ cán bộ pháp chế và chưa phân bổ biên chế pháp chế cho địa phương nên việc tuyển dụng, bổ sung biên chế để thành lập tổ chức pháp chế không thực hiện được.

- Hiện nay, quy định về hỗ trợ kinh phí cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP; kinh phí cho công tác tuyên truyền PBGDPL thực hiện theo Thông tư 14/2014/TTLT-BTC-BTP. Tuy nhiên, nhiều nội dung chi tại Thông tư còn chưa rõ ràng, cụ thể hoặc chưa đầy đủ, nhất là cấp xã dẫn đến việc nhiều cơ quan chưa dành kinh phí thỏa đáng cho công tác này. Trong khi đó, đây là công việc hết sức nặng nề, không chỉ thuộc trách nhiệm của tổ chức pháp chế hay cơ quan tư pháp mà là trách nhiệm của tất cả cơ quan, đơn vị chuyên môn được giao quản lý nhà nước, tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL, tuyên truyền PBGDPL.

3. Một số bài học kinh nghiệm

- Kết quả đạt được trước hết phải nói đến sự quan tâm, chỉ đạo và kiểm tra thường xuyên, kịp thời của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên trong Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật. Bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ sở có ý nghĩa quyết định đối với việc triển khai, thực hiện Hiến pháp có hiệu quả.

- Để triển khai thi hành Hiến pháp có hiệu quả, đưa các quy định của Hiến pháp thực sự đi vào cuộc sống cần xây dựng Kế hoạch cụ thể và có sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thống nhất của tất cả các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước từ Trung ương tới cơ sở bằng nhiều hình thức, biện pháp và huy động sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị, sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đưa nội dung này vào sinh hoạt của chi bộ, đảng bộ, cơ quan để quán triệt trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên về mục đích, yêu cầu, tầm quan trọng của việc tuân thủ và chấp hành Hiến pháp cũng như nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân trong triển khai thi hành Hiến pháp. Coi trọng việc tuyên truyền, hướng dẫn các tầng lớp nhân dân thi hành Hiến pháp, gương mẫu chấp hành Hiến pháp và pháp luật là trách nhiệm của các cấp ủy đảng và từng cán bộ, công chức, đảng viên. Cán bộ, đảng viên, các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội phải gương mẫu, đi đầu trong tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp, triển khai thi hành Hiến pháp, bảo vệ Hiến pháp, đổi mới hoạt động tuyên truyền Hiến pháp, pháp luật đáp ứng ngày càng tốt hơn các đòi hỏi của thực tiễn đời sống.

- Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực cho công tác rà soát văn bản QPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật đặc biệt là đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ pháp chế ngành, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng phương tiện, kỹ thuật hiện đại cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc triển khai thi hành Hiến pháp phải được tiến hành một cách kịp thời, đồng bộ với hai nội dung cơ bản: tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp sâu rộng đến toàn thể nhân dân và rà soát, sửa đổi, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm tính hợp hiến của hệ thống pháp luật nước ta.

- Cần có cơ chế, chính sách phù hợp để động viên, thu hút các nguồn lực xã hội, tham gia tích cực vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, lôi cuốn các tầng lớp nhân dân tích cực học tập, tìm hiểu pháp luật, tạo thành phong trào có tính quần chúng rộng rãi và hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp; thực hiện điều động, luân chuyển công chức đáp ứng đủ năng lực, trình độ để làm công tác xây dựng pháp luật; đảm bảo công chức làm công tác xây dựng pháp luật đủ về biên chế, có chất lượng về chuyên môn. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kĩ năng, nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của Hiến pháp là văn kiện đặc biệt quan trọng, phản ánh ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta; là cơ sở chính trị - pháp lý vững chắc cho công cuộc xây dựng, bảo vệ, phát triển

và hội nhập quốc tế của đất nước trong thời kỳ mới, công tác triển khai thi hành Hiến pháp đã được các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp, trường học trên địa bàn tỉnh xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2014 và những năm tiếp theo để tập trung triển khai thực hiện.

Qua 05 năm Hiến pháp có hiệu lực thi hành, được sự chỉ đạo sát sao, kịp thời, đồng bộ của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự đồng lòng của người dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh, việc triển khai thi hành Hiến pháp đạt được nhiều kết quả nổi bật trên các lĩnh vực như: Công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành Hiến pháp và các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước cho cán bộ và nhân dân. Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 2013” được sự quan tâm vào cuộc tích cực của các cấp các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, được tổ chức với quy mô rộng từ khối, xóm, phường, xã đến huyện, tỉnh thực sự là đợt sinh hoạt chính trị pháp lý sâu rộng cho toàn thể cán bộ, nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ đem lại hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền PBGDPL. Hội đồng PBGDPL các cấp theo Luật PBGDPL phát huy vai trò trách nhiệm của mình trong công tác phối hợp tuyên truyền Hiến pháp và các văn bản pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, thống nhất, đồng bộ và đạt được nhiều kết quả trên phạm vi toàn tỉnh. Hàng năm, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Nghị quyết, Quyết định rà soát các văn bản trái với Hiến pháp, pháp luật, các văn bản hết hiệu lực thi hành để kịp thời bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với Hiến pháp, pháp luật. Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết theo quy định tại một số văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Bộ ngành trên địa bàn tỉnh dần đi vào nề nếp; công tác tham mưu văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan ngày càng được nâng lên, bảo đảm các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản. Tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết từng bước đáp ứng yêu cầu công tác triển khai thi hành luật trên địa bàn tỉnh. Chất lượng dự thảo văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh ngày càng được nâng cao, về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu quản lý, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; kịp thời xử lý các vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn quản lý, điều hành tại địa phương.

Công tác quản lý, xây dựng ngành có nhiều đổi mới: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã xây dựng quy chế dân chủ, quy chế công khai minh bạch, tăng cường công tác kiểm tra đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hiện việc

sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị tinh gọn hiệu quả hơn theo tinh thần Nghị quyết TW 6, khóa XII.

Hiến pháp 2013 đề cao và phát huy vị trí, vai trò, nhiệm vụ của các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và cơ quan Công an trong thực thi nhiệm vụ. Cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân nhận thức đầy đủ về nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của Hiến pháp để tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thực thi nhiệm vụ theo đúng tinh thần Hiến pháp năm 2013, đồng thời hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình để sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Những kết quả trên đã góp phần quan trọng kiềm chế sự gia tăng tội phạm, giữ vững an ninh chính trị trật tự xã hội, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của các tổ chức cá nhân, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được việc triển khai thi hành Hiến pháp 2013 trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại như: Một số đơn vị, địa phương chưa tích cực, chủ động trong việc triển khai Hiến pháp nên triển khai chậm so với tiến độ kế hoạch đề ra. Hiệu quả tuyên truyền Hiến pháp một số nơi chưa cao nguyên nhân là do đội ngũ báo cáo viên pháp luật còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều việc, chưa được tập huấn chuyên sâu nên khả năng nghiên cứu, truyền đạt Hiến pháp năm 2013 của một số báo cáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu. Trình độ dân trí tại các huyện miền núi vùng sâu, vùng xa còn thấp, kinh tế khó khăn, địa hình miền núi đồi lại hiểm trở nên việc tuyên truyền vẫn gặp nhiều khó khăn.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Kiến nghị sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để tạo cơ chế thuận lợi hơn cho MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng pháp luật, phản biện xã hội. Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của nhân dân trong quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực của Nhà nước thuộc về nhân dân, nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội của MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; trình Chính phủ ban hành nhằm tạo cơ sở cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật đi vào nề nếp, thực chất và đem lại hiệu quả cao.

3. Đối với Bộ Tư pháp

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến Hiến pháp năm 2013 để nội dung của Hiến pháp đi vào đời sống nhân dân: Bổ sung nguồn tài liệu về nội dung Hiến pháp trên các trang thông tin điện tử. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền về Hiến pháp và pháp luật.

- Tiếp tục, tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng tuyên truyền PBGDPL; quy trình, kỹ năng xây dựng chính sách, nghiệp vụ đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL, soạn thảo văn bản QPPL nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác này.

- Có cơ chế gắn kết chặt chẽ công tác kiểm tra văn bản với soạn thảo, thẩm định và theo dõi thi hành pháp luật, tăng cường năng lực xử lý những tình huống văn bản tác động tiêu cực về kinh tế- xã hội. Kịp thời tổng hợp, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc xử lý theo thẩm quyền đối với những văn bản hành trái quy định.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra định kỳ quý, năm. Chỉ đạo sát sao, kịp thời trong việc thực hiện công tác quán triệt Hiến pháp năm 2013 cũng như bố trí nhân sự theo dõi, thực thi Hiến pháp.

- Quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang thiết bị, phương tiện hỗ trợ hoạt động tuyên truyền, hoạt động xây dựng, rà soát văn bản, góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam 2013 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.*Nguy*

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c Lê Hồng Vinh – PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, TH (Thương).

Baung

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh